

COMPANY REPORT

CTCP Nhà thi đấu niên Tân Phong - NTP

Tuesday, August 17, 2010



**CTCP Công khoán
An Thành**

Địa chỉ: 37 Lý Thường Kiệt,
Hoàn Kiếm, Hà Nội.
Tell: 84.4.62518888
Fax: 84.4.62710006
Email: info@atc.com.vn
www.atc.com.vn



Company Report NTP

Công ty cổ phần Nhà Thi u niên Ti n Phong – NTP (HNX)

Nhóm ngành: Nhà xây dựng

Vốn i ul : 216,689,980,000 đ

KL CP ang niêm y t: 21,668,998 cp

KL CP ang l u hành: 21,668,998 cp

Gi i thi u chung:



Địa chỉ: Số 2 An à - Phường L ch Tray - Quận Ngô
Quy n - Thành phố Hồ Chí Minh

Số điện thoại: 84-(31) 384 75 33/ 364 03 52

Fax: 84-(31) 364 01

Email: tifoplast@hn.vnn.vn

Website: <http://nhuatienphong-tifoplast.com.vn>

- Lịch sử hình thành:

- Công ty Cổ phần Nhà Thi u niên Ti n Phong từ n thân là Công ty Nhà Thi u niên Ti n phong c thành lập theo Quyết định số 386/CNn – TCL ngày 29 tháng 4 năm 1993 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công nghiệp). Công ty là n v h ch toán c lập tr c thu c Bộ Công nghiệp.
- Công ty c c ph n hoá theo quyết định số 2979/Q -TCCB ngày 10 tháng 11 năm 2003 của Bộ Công nghiệp. Năm 2004, Công ty th c hi n c ph n hoá thành công theo hình thức bán b t ph n v n Nhà n c và huy ng t ng v n i ul lên 90 t đ.
- Ngày 15 tháng 9 năm 2005, Bộ Tài chính có Quyết định số 11652/BTC-TCDN v vi c phê duy t ng h bán b t ph n v n c a Nhà n c t ng ng v i 13,78% v n i ul.

- Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất kinh doanh các sản phẩm nhà dân dụng và các sản phẩm nhà k thu t ph c v các ngành xây dựng, công nghiệp, nông nghiệp giao thông v n t i.
- Sản xuất kinh doanh các ngành nghề khác Nhà n c cho phép.

- Sản phẩm:

- Công ty có n ng l c s n xu t l n, v i m c t ng s n l ng t 15% n 20%/năm. Các sản phẩm chủ yếu của Công ty c bán r ng rãi trên thị trường bao gồm: ống nhựa PVC, PE, PPR, ph ki n l p ráp
- Thị trường trong n c: công ty có thị trường tiêu thụ rộng khắp c n c, ph n l ng là các tỉnh miền Bắc, thông qua có 200 n v bán hàng và 5 trung tâm phân ph i c quy n. 80% sản phẩm của công ty c s d ng cho m c ích xây dựng, 20% ph c v cho các ch ng trình n c s ch nông thôn và miền núi.
- Thị trường n c ngoài: Công ty ã th c hi n xu t kh u sang Lào v i kim ng ch hàng năm t kho ng 300.000USD

Company Report NTP

HO T NG KINH DOANH C A NTP

CTCP Nh a Thi n niên Ti n Phong (NTP) là doanh nghi p d n u trong l nh v c s n xu t ng nh a xây d ng t i Vi t Nam. Trong ó, s n ph m ng nh a uPVC chi m t tr ng l n nh t trong t ng doanh thu c a công ty, kho ng 75%. Hi n NTP chi m kho ng 65% th ph n m n B c v à 25% th ph n c n c.

Năm b t nhu c u th tr-êng v c s n ph m nh a d n đông v m ãc bi t l p c s n ph m ềng nh a ph c vô nhu c u x y dùng c- s h t c ng, C ng ty ã ch ã ãng ãu t- m r ng d y chuy n s n xu t, hi n ãi ho , thi t b , c ã ch ãnh s ch ão t o h p lý gi p ng -êi lao ãng l m ch ã c ng ngh ã m i nh ã C ng ty ã. nh a ch ãng chi m l nh ã- i c th tr-êng, v i c- c u s n ph m kh , ãa d ng.

S n ph m c ã C ng ty ã- i c chia l m 4 nh ãm s n ph m ch ãnh:

✚ Nh ãm c s n ph m ềng nh a u.PVC

Nh ãm s n ph m ềng nh a u.PVC, ph o t i ng, keo d n v m zo ãng cao su ph c vô cho c p tho t n- i c sinh ho t, n ng nghi p, c ng tr ãnh x y dùng d n đông, c ng nghi p, ềng lu n c p ãi n v m ềng ph c vô cho ng m nh b- u ãi n... l p s n ph m ch ã l c c ã C ng ty. C s l i ềng nh a u.PVC c ã s ãa d ng phong ph o v c ch ãng lo i, bao g m: ềng nong tr- n (ềng d n keo) v m ềng nong ph c lan (ềng c ã kh i p n i gio ãng cao su) v i ã- ềng k ãnh t o Ø 21mm ãi n Ø 500mm.



ềng u.PVC nong tr- n



ềng u.PVC nong gio ãng



ềng l c

S n ph m ềng u.PVC c ã C ng ty ã- i c s n xu t theo ti ãu chu n ISO 4422:1996 (TCVN 6151:2002). ềng nh a u.PVC ng y c m ã- i c s o đông nhi u trong cu c s ng, d c n d c n thay th ã c s lo i ềng gang, th p, xi m ãng v ã ã nhi u -u ãi m h- n:

- Nh ãnh nh m, d o v ãn chuy n;
- M ãt trong, ngo i ềng b ãng, h ã s ã ma s t nh ã;
- Ch ãu ã- i c s p l c cao;

Company Report NTP

- Lắp đặt nhanh chóng, chính xác, bền khi lắp thêm n-íc;
- Số bồn chứa nước mưa và ống cao;
- Số đồng đồng yểu cẩu kỹ thuật, ống bồn khi lắp đặt 50 n-íc;
- Giá thành rẻ, chi phí lắp đặt thấp so với các loại ống khác;
- Số bồn chứa nước cao (ở nhiệt độ 0°C đến 45°C chịu được các hóa chất axit, kiềm, muối).

Nhãn sản phẩm ống nhựa HDPE

Sản phẩm ống nhựa HDPE được sản xuất từ nguồn nguyên liệu nhập khẩu theo tiêu chuẩn kỹ thuật của các hãng sản xuất uy tín như BOROUGE, DEAHILIM... trên các thị trường hiện nay như Việt Nam, Ý, Đức, Italy...



Ống HDPE

Ống HDPE được sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 4427:1996 (E). Trong các loại ống nhựa, ống nhựa HDPE được ứng dụng nhiều do những đặc tính quý báu của nó như tính bền, tính chịu đựng của các loại ống khác:

- Nhanh chóng, dễ vận chuyển.
- Lắp đặt trong, ngoài trời, hồ sơ ma sát nhỏ.
- Khả năng chịu nhiệt thấp (n-íc khi lắp đặt không bị biến dạng).
- Số bồn chứa nước mưa và ống cao.
- Số đồng đồng yểu cẩu kỹ thuật ống bồn khi lắp đặt 50 n-íc.
- Khả năng chịu đựng cao, chịu được sự chuyển động của đất (động đất).
- Chịu được 60°C chịu được các dung dịch axit, kiềm, muối...
- Chịu được nhiệt độ thấp tới -40°C (số đồng đồng yểu cẩu kỹ thuật của các hãng khác).
- Chịu được những tác động của môi trường ion hóa do tia vũ trụ của những tác động môi trường.
- Giá thành rẻ, chi phí lắp đặt thấp so với các loại ống khác.

Company Report NTP

Nhãn sản phẩm ống nhựa PPR

Sau một thời gian nghiên cứu, nhận biết nhu cầu thị trường, năm 2004 Công ty TNHH Sản xuất và lắp đặt ống nhựa PPR đã thành lập doanh nghiệp chuyên sản xuất và lắp đặt ống nhựa PPR. Hiện nay, việc ứng dụng vật liệu PPR trong dân sinh ngày càng nhiều và ngày càng trở nên phổ biến.



Ống PPR

Ống nhựa PPR được sản xuất theo tiêu chuẩn DIN 8077:1999. Những đặc tính của ống nhựa PPR:

- Nhẹ nhàng, dễ vận chuyển;
- Sức bền cao và chịu va đập cao;
- Không bị ăn mòn bởi chất lỏng, chất khí;
- Không bị ăn mòn bởi môi trường xung quanh;
- Tuổi thọ cao trên 50 năm;
- Không bị biến dạng dưới tác động của nhiệt độ từ 70°C đến 95°C;
- Chi phí lắp đặt thấp.

Nhãn sản phẩm phụ kiện u.PVC; HDPE; PPR và các sản phẩm khác

Số lượng sản phẩm một số loại điển hình và các loại khác cho khách hàng, Công ty luôn cập nhật và trang bị đầy đủ các loại phụ kiện theo yêu cầu của khách hàng. Sản phẩm phụ kiện của Công ty đa dạng và phong phú, đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

Các sản phẩm phụ kiện hiện tại của Công ty có đường kính từ Ø 20-500; chịu áp lực từ 4bar đến 16bar. Trong đó:

- Phụ kiện ống PVC từ Ø 21-200mm;
- Phụ kiện ống HDPE từ Ø 20-110mm;
- Phụ kiện ống u.PVC và HDPE từ Ø 21-500mm;
- Phụ kiện PPR từ Ø 21mm đến Ø 63mm.
- Công ty đang có kế hoạch tiếp tục đầu tư mua sắm các loại phụ kiện khác để đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

Company Report NTP

phần phụ kiện ống nhựa công nghiệp.

Bên cạnh đó, Công ty cũng sản xuất các sản phẩm phụ kiện như: keo dán, gioăng cao su dùng để lắp ghép, các sản phẩm phụ kiện cho ngành xây dựng, cấp thoát nước... nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường.



Nối góc 90°



Nối góc 45°



Nối góc 90° ren trong (ren ngoài)



Ba ch¹c 90°



Bên ch¹c xi²n 45°



Sai kh¹i thu²



Van c¹u



M²ng lu²n d²y ²i²n



Ph²u ch²n r²c



S¹u n²i ren trong ²²ng



N²i th²ng ren trong



Sai kh¹i thu²



Company Report NTP

Doanh thu thuần 6 tháng đầu năm NTP đạt 907 tỷ đồng; lợi nhuận gộp đạt 324 tỷ đồng; lợi nhuận thuần đạt 211,3 tỷ đồng. Trong đó tính riêng quý II doanh thu thuần là 510,9 tỷ đồng tăng 29%; lợi nhuận gộp là 188,8 tỷ đồng tăng 39,7%; lợi nhuận thuần là 131,4 tỷ đồng tăng 64,4% so với quý I/2010.

Lợi nhuận trước thuế 6 tháng đạt 211,78 tỷ đồng trong đó quý II đạt 131,4 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế 6 tháng đạt 185,3 tỷ đồng tính riêng quý II đạt 115 tỷ đồng.

So với quý I/2010, lợi nhuận trước thuế tăng 63,5%; lợi nhuận sau thuế tăng 63,5%. EPS 6 tháng theo tính toán của NTP đạt 8.553 đồng/CP.

Chỉ tiêu	Quý II/2010	6 tháng/2010	6 tháng/2009	%Tăng/giảm 6 tháng
Lợi nhuận sau thuế	115,004	185,335	161,204	14.97%
Doanh thu thuần	510,962	907,042	684,687	32.48%
Lợi nhuận gộp	188,855	323,994	265,458	22.05%
Chi phí quản lý bán hàng	54,201	97,242	71,835	35.37%
Lợi nhuận thuần	131,392	211,312	184,820	14.33%
Lợi nhuận trước thuế	131,433	211,781	184,233	14.95%
EPS theo NTP (đồng)	5,307	8,553	7,439	14.98%
ĐVT: Tr. đồng				Source: NTP

Tính đến hết ngày 30/06/2010, tổng tài sản NTP đạt 1.034,3 tỷ đồng tăng 19,5% so với đầu năm, vay ngân hàng 239,5 tỷ đồng; vốn chủ sở hữu 216,69 tỷ đồng, vốn chủ sở hữu khác đạt 199,75 tỷ đồng, lợi nhuận chia phân phối 287,9 tỷ đồng.

D án xây dựng nhà máy mới của NTP

áp ứng nhu cầu tăng trưởng lên của thị trường thông qua việc di dời nhà máy hiện hữu và đầu tư thêm dây chuyền sản xuất. NTP đã tính di dời nhà máy hiện hữu năm tới nhằm tiết kiệm 13,6ha đất quy hoạch Kinh. Tổng đầu tư của dự án di dời nhà máy khoảng 200 tỷ. Bên cạnh đó, NTP sẽ di dời phân xưởng HDPE nằm tại miền nam trong tháng 11/2009 do đây là phân xưởng chiếm diện tích lớn nhất.

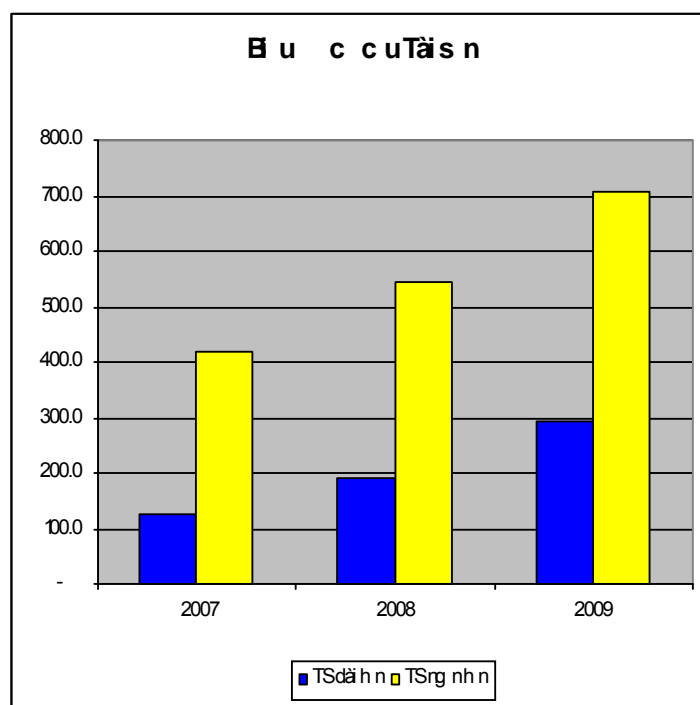
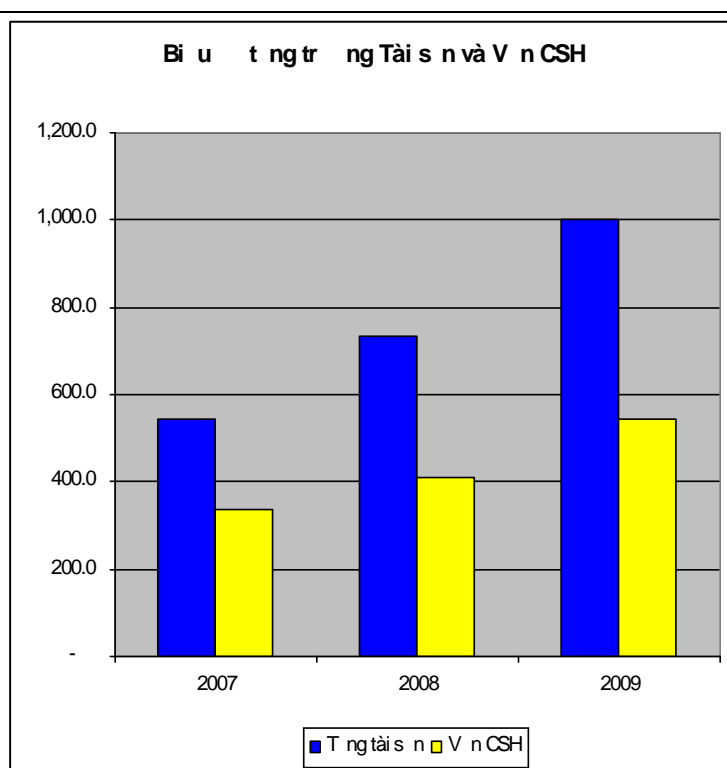
Hiện tại, công ty đang tiến hành mua 3 dây chuyền sản xuất trị giá 30 tỷ đồng. Sau khi lắp đặt các dây chuyền này vào hoạt động, công suất hàng năm của NTP sẽ tăng từ 60.000 tấn lên 70.000 tấn.

Sau khi di dời nhà máy sang địa điểm mới, NTP dự tính sẽ đem lại hình ảnh phát triển đáng ấn tượng hơn. Mặc dù vẫn chưa có thông tin về chi tiết của dự án là xây dựng cao ốc văn phòng hay căn hộ nhưng chúng tôi tin rằng khu vực thị trấn An Hòa, quận Ngô Quyền rất thích hợp cho cả hai mục đích trên do vị trí trung tâm thành phố Hải Phòng.

Company Report NTP

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH C A CÔNG TY

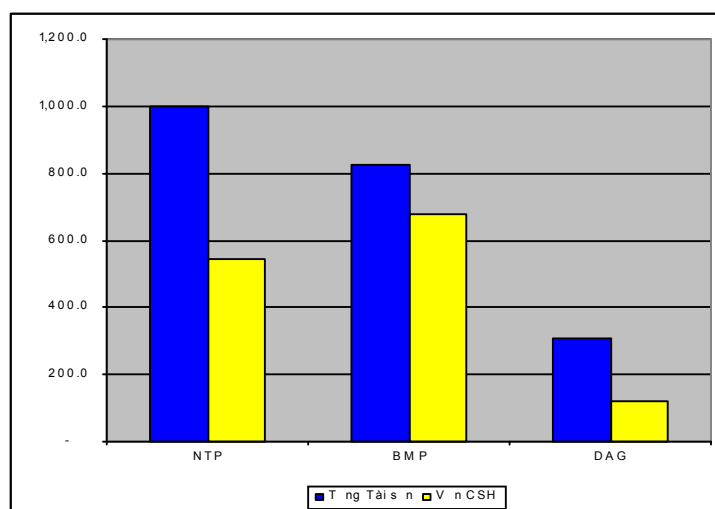
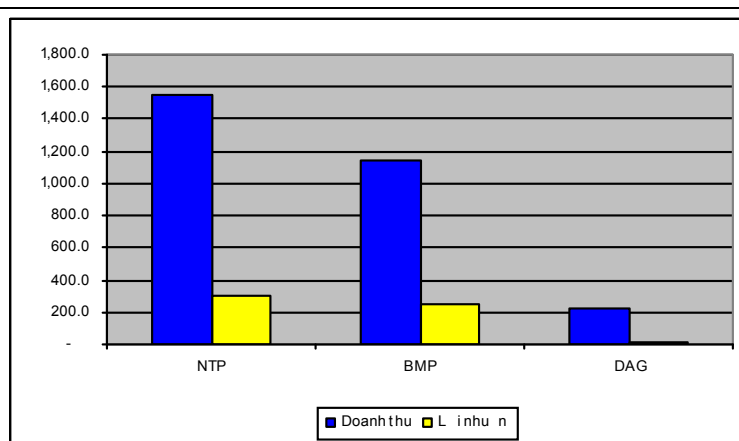
n v: t VN	2007	2008	2009
Ti n và T ng ng ti n	21.7	42.6	15.4
Các kho n ph i thu	241.9	223.6	418.3
Hàng t n kho, ròng	153.3	271.7	260.1
TS l u ng khác	-	4.6	12.1
T ng tài s n Ng n h n	416.8	542.4	706.0
Tài s n C nh ròng	80.5	106.6	254.4
u t tài chính dài h n	23.8	59.5	28.0
Tài s n dài h n khác	22.4	25.9	11.4
T ng Tài s n dài h n	126.7	192.0	293.8
T ng Tài s n	543.5	734.3	999.9
Vay ng n h n	111.3	245.9	249.1
Ph i tr nhà cung c p	57.2	31.8	65.3
N ng n h n khác	37.0	46.8	85.2
Công n ng n h n	205.4	324.5	399.7
Vay dài h n	-	-	8.4
N dài h n khác	-	-	0.7
Công n dài h n	-	-	9.1
V n góp	216.7	216.7	216.7
Th ng d v n c ph n	-	37.6	-
Các qu	6.7	8.2	92.6
Lãi ch a phân ph i	115.0	145.4	233.0
Qu khen th ng phúc l i	(0.3)	1.9	1.7
V n ch S h u	338.1	409.8	543.9
L i ích c ông thi u s	-	-	47.1
T ng công ngu n v n	543.5	734.3	999.9



Company Report NTP

SO SÁNH VỚI CÁC DOANH NGHIỆP CÙNG NGÀNH

Đơn vị: T. VNĐ	NTP	BMP	DAG
Doanh thu thuần	1,546.9	1,143.2	217.4
Giá trị hàng bán	(989.6)	(806.6)	(161.8)
Lãi gộp	557.3	336.6	55.6
Thu nhập Tài chính	8.4	4.2	0.2
Thu nhập H. Tài chính	-	-	-
Chi phí tài chính	(25.9)	(3.3)	(12.3)
Chi phí bán hàng	(145.7)	(25.3)	(13.1)
Chi phí quản lý DN	(45.8)	(28.4)	(12.1)
Lãi/ lỗ H. Kinh doanh	348.4	283.7	18.2
Lãi/ lỗ công ty con, liên kết	3.1	-	-
Thu nhập/(chi phí) khác	(0.2)	1.5	0.2
Lãi/(lỗ) trước thuế	351.3	285.2	18.4
Thu TNDN-hiện tại	45.7	35.4	1.0
Thu TNDN hoãn lại	-	(0.2)	(0.5)
Lãi/(lỗ) sau thuế	305.7	249.9	18.0



Nhìn qua biểu đồ chúng ta thấy NTP có tổng tài sản và lợi nhuận qua các năm tăng liên tục. Quy mô vốn và tài sản luôn tăng trong các công ty sản xuất nhà cửa và xây dựng trên sàn chứng khoán. Điều này minh chứng cho năng lực tài chính của NTP như: có một hệ thống phân phối rộng rãi giúp cho việc tiêu thụ sản phẩm thị trường cao. Ngoài ra các sản phẩm của Nhà Tài chính Phong rất đa dạng và phong phú giúp doanh thu và lợi nhuận của NTP luôn luôn tăng trưởng.

Tuy nhiên bên cạnh những mặt mạnh thì Nhà Tài chính Phong vẫn còn có những điểm yếu trong thị trường đầu tư tài chính của công ty vẫn chưa cao cùng với việc kinh doanh của NTP vẫn dựa chủ yếu vào vốn chủ sở hữu và tài trợ từ ngân hàng và các cơ quan tài chính điều này chưa phải là một lợi thế cạnh tranh so với các công ty cùng ngành và điều này sẽ giúp cho doanh nghiệp không ngừng phát triển trong những năm tiếp theo.



Company Report NTP

NH GIÁ C PHI U

Chúng tôi sử dụng phương pháp P/E để định giá cổ phiếu của NTP.

Dưới đây là bảng kinh doanh các năm tiếp theo của NTP như sau:

Đơn vị: T VNĐ	2009	2010E	2011F	2012F
Doanh thu	1,546.9	1,701.59	1,871.74	2,058.92
Tăng trưởng doanh thu		10%	10%	10%
Lợi nhuận	305.7	336.27	369.89	406.88
Tăng trưởng lợi nhuận		10%	10%	10%

Với lợi nhuận dự kiến trong năm 2010 là 336.27 tỷ đồng thì EPS năm 2010 của NTP sẽ khoảng 15.568 nghìn đồng/cp.

Chúng tôi định giá P/E forward của NTP trong hai trường hợp乐观 và悲观 định giá:

	P/E forward	Price	Tỷ trọng
Trường hợp乐观	10,5x	163.464	50%
Trường hợp悲观	6x	93.408	50%
Kết quả định giá		128,436	v: nghìn

Với giá của NTP trong năm 2010 dự kiến sẽ khoảng: 128,436 nghìn đồng/cp.

Như vậy theo phương pháp định giá P/E chúng tôi kết luận giá cổ phiếu của NTP sẽ dao động xung quanh mức 128,436 nghìn đồng/cp của công ty và đúng với lợi nhuận dự kiến.

Với mức giá hiện tại là 89,6 nghìn đồng/cp thì điểm nghiên cứu báo cáo này thì cổ phiếu của NTP cho ta kết luận rằng mức giá hiện tại khá. Tuy nhiên các nhà đầu tư nên chú ý rằng nếu công ty không thể đạt được lợi nhuận như đã ra thì mức giá trên có thể không trở thành hiện thực. Và trên thị trường giá cổ phiếu thường xuyên biến động không ngừng do áp lực cung cầu nên chúng tôi không nên bỏ lỡ bất kỳ cách nào để nắm bắt giá cổ phiếu của NTP như thị trường hiện tại. Các nhà đầu tư nên xem mức giá trên đây như một tham khảo trong quá trình đầu tư của mình chứ không phải là một chỉ dẫn đầu tư cụ thể. Cuối cùng tác giả bài viết xin chúc các nhà đầu tư gặp nhiều thành công trong quá trình đầu tư của mình!

KHUY N CÁO S D NG

Báo cáo này c vi t và phát hành b i ATSC phân ph i cho các khách hàng c a công ty. Các thông tin trong báo cáo c ATSC xem là áng tin c y và d a trên các ngu n thông tin ã công b ra công chúng c xem là áng tin c y. Tuy nhiên, ngoài nh ng thông tin v chính Công ty, ATSC không ch u trách nhi m v chính xác c a nh ng thông tin trong báo cáo này. Các ý ki n, d báo và c tính ch th hi n quan i m c a ng i vi t t i th i i m phát hành, không c xem là quan i m c a ATSC và có th thay i mà không c n thông báo. ATSC không có ngh a v ph i c p nh t, s a i báo cáo này d i m i hình th c c ng nh thông báo v i ng i c trong tr ng h p các quan i m, d báo và c tính trong báo cáo này thay i ho c tr nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này c thu th p t nhi u ngu n khác nhau và chúng tôi không m b o v s hoàn ch nh c ng nh chính xác c a thông tin. Giá c và các công c tài chính có th thay i mà không báo tr c. ATSC có th giao d ch cho chính công ty theo nh ng g i ý c a các chuy ên gia phân tích trong báo cáo này và c ng có th tham gia vào các giao d ch ch ng khoán trái ng c v i ý ki n t v n và quan i m th hi n trong báo cáo này. Các thông tin c ng nh ý ki n trong báo cáo không mang tính ch t m i chào mua hay bán b t c ch ng khoán, quy n ch n, h p ng t ng lai hay công c phái sinh nào. Cán b c a ATSC có th có các l i ích tài chính i v i các ch ng khoán và các công c tài chính có liên quan c c p trong báo cáo. Báo cáo nghi ên c u này c vi t v i m c tiêu cung c p nh ng thông tin khái quát. Báo cáo này không nh m t i nh ng m c tiêu ut c th , tình tr ng tài chính c th hay nhu c u c th c a b t k ng i nào nh n cho c c báo cáo này. Nhà ut ph i l u ý r ng giá ch ng khoán luôn bi n ng, có th lên ho c xu ng. Nh ng di n bi n trong quá kh , n u có, không hàm ý cho nh ng k t qu t ng lai. Các công c tài chính c c p trong báo cáo có th s không phù h p v i t t c nhà ut . Nhà ut ph i có quy t nh c a riêng mình .



Công ty c ph n Ch ng khoán An Thành
An Thanh Securities Corporation

Tr s chính: 37 Lý Th ng Ki t, Hoàn Ki m ,Hà N i.

Chi nhánh : 18T2 - Lê V n L ng, Trung hòa, Nhân chính, Qu n Thanh Xuân, Hà N i.

i n tho i: 84.4.62518888

Fax: 84.4.62710006

Email: info@atsec.com.vn

Website : <http://www.atsec.com.vn>